



SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM
THUỐC, MỸ PHẨM, THỰC PHẨM

ĐC: 107/7 Nguyễn Chí Thanh - Hà Nội
Điện thoại: 024 - 3773 7603
Email: kienngiemhanoi@yahoo.com.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHIẾU PHÂN TÍCH

VILAS 486

(Kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu đem thử)

Số : 413/KNP-20

Mẫu phân tích : TPBVSK KHƯƠNG THẢO ĐAN
Số đăng kí : 3131/2019/DKSP
Nơi sản xuất : Công ty cổ phần công nghệ cao Thái Minh
Số kiểm soát : 040920 Ngày sản xuất: 280920 Hạn dùng: 070923
Nơi gửi mẫu : Thanh tra Sở y tế lấy mẫu tại Công ty cổ phần công nghệ cao Thái Minh
Yêu cầu phân tích : Phân tích chất lượng
Ngày nhận mẫu : 16/11/2020 Số đăng kí KN: 20/1362TT
Người nhận mẫu : Nguyễn Văn Hiếu

Tình trạng mẫu khi nhận và khi mở niêm phong để phân tích:

Mẫu còn nguyên niêm phong. Chế phẩm dạng nang, đóng lọ 30 viên. Nhãn in rõ ràng.

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên tiêu chí	Kết quả
1.1	Trạng thái	Dạng viên nang cứng
1.2	Màu sắc	Bột trong nang màu xám
1.3	Mùi vị	Mùi đặc trưng của sản phẩm

2. Các chỉ tiêu hoá lý:

STT	Tên tiêu chí	Đơn vị tính	Hàm lượng trên nhãn	Phương pháp thử	Kết quả
2.1	Địa liên	Định tính	-	TQKT/SKLM/001	Dương tính
2.2	Độc hoạt	Định tính	-	TQKT/SKLM/001	Dương tính
2.3	Tang ký sinh	Định tính	-	TQKT/SKLM/001	Dương tính
2.4	Collagen	Định tính	-	TQKT/SKLM/001	Dương tính

2.5. Phát hiện tân dược

2.5.1	Betamethason	Dược điển Việt Nam V – Phương pháp Sắc ký lớp mỏng	Không phát hiện
2.5.2	Dexamethason acetat	Dược điển Việt Nam V – Phương pháp Sắc ký lớp mỏng	Không phát hiện
2.5.3	Prednisolon	Dược điển Việt Nam V – Phương pháp Sắc ký lớp mỏng	Không phát hiện
2.5.4	Methyl prednisolone	Dược điển Việt Nam V – Phương pháp Sắc ký lớp mỏng	Không phát hiện

* Chỉ tiêu không trong danh mục phép thử được công nhận ISO/IEC:17025

** Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ thử nghiệm

Các bản trích sao kết quả này sẽ không có giá trị nếu không có sự đồng ý của lãnh đạo TTKNTMPTP Hà Nội

Trang 1/2

Không phát hiện chất giảm đau trong Khương Thảo Đan

2.5.5	Hydrocortison	Dược điển Việt Nam V – <i>Phương pháp Sắc ký lớp mỏng</i>	Không phát hiện
2.5.6	Indomethacin	Dược điển Việt Nam V – <i>Phương pháp Sắc ký lớp mỏng</i>	Không phát hiện
2.5.7	Meloxicam	Dược điển Việt Nam V – <i>Phương pháp Sắc ký lớp mỏng</i>	Không phát hiện
2.5.8	Paracetamol	Dược điển Việt Nam V – <i>Phương pháp Sắc ký lớp mỏng</i>	Không phát hiện
2.5.9	Diclofenac	Dược điển Việt Nam V – <i>Phương pháp Sắc ký lớp mỏng</i>	Không phát hiện
2.5.10	Ibuprofen	Dược điển Việt Nam V – <i>Phương pháp Sắc ký lớp mỏng</i>	Không phát hiện
2.5.11	Paracetamol	Dược điển Việt Nam V – <i>Phương pháp Sắc ký lớp mỏng</i>	Không phát hiện

3. Các chỉ tiêu vi sinh:

STT	Tên tiêu chí	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả
3.1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	TCVN 4884-1:2005	Không phát hiện
3.2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	TCVN 6848 - 2007	Không phát hiện
3.3	<i>E. coli</i>	CFU/g	TCVN 7924-2:2008	Không phát hiện
3.4	<i>S.aureus</i>	CFU/g	TCVN 4830-1:2005	Không phát hiện
3.5	Tổng số bào tử nấm men-mốc	Bào tử/g	TCVN 8275-2:2010	Không phát hiện

4. Chỉ tiêu kim loại nặng:

STT	Tên tiêu chí	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả
4.1	Chì	ppm	TQKT/AAS/001	0,86

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2020



Nguyễn Thị Thanh Phương

* Chỉ tiêu không trong danh mục phép thử được công nhận ISO/IEC:17025

** Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ thử nghiệm

Các bản trích sao kết quả này sẽ không có giá trị nếu không có sự đồng ý của lãnh đạo TTKNTMPTP Hà Nội

Trang 2/2